

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ QUY NHƠN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

Bản án số: 144/2023/HSST

Ngày: 07-9-2023

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUY NHƠN-TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Diễm

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Ngọc – Chủ tịch MTTQ P. Trần Quang Diệu, Tp. Quy Nhơn

2. Ông Hồ Đắc Toàn – Hiệu T trường THCS Lê Lợi, Tp. Quy Nhơn

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Văn Phương Nhi là Thư ký của Tòa án nhân dân Tp. Quy Nhơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tp. Quy Nhơn tham gia phiên tòa: Ông Bùi Thế Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 9 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân Tp. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 142/2023/TLST-HS ngày 16/8/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 162/2023/QĐXXST-HS ngày 23/8/2023 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Lê Quang D (Thường gọi: D), giới tính: Nam; sinh năm 1998 tại Tp. Q, tỉnh B; Nơi cư trú: Tổ 3, khu vực 1, phường Đ, Tp. Q, tỉnh B; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 8/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Lê Quang M, sinh năm 1971 và bà: Nguyễn Thị Ngọc H (đã chết); Vợ, con: Chưa có; Tiền án: Ngày 25/01/2021, bị Tòa án nhân dân Tp. Quy Nhơn xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/6/2021; Tiền sự: Không; Nhân thân:

Ngày 04/4/2015, bị Chủ tịch UBND P. Đống Đa, Tp. Quy Nhơn ra Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại phường, thời hạn 06 tháng về hành vi “Trộm cắp tài sản”.

Ngày 10/6/2016, bị Tòa án nhân dân Tp. Quy Nhơn xử phạt 03 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; chấp hành xong hình phạt tù ngày 07/12/2016.

Ngày 20/4/2018, bị Công an Tp. Quy Nhơn xử phạt vi phạm hành chính số tiền 750.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/6/2023 cho đến nay. Hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an Tp. Quy Nhơn; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Ma Tuấn P (Thường gọi: Đ), giới tính: Nam; sinh ngày 28/7/2006 tại Tp. Quy Nhơn, Bình Định; Nơi ĐKNKTT: Tổ 32B, khu vực 6, phường Đ, Tp. Q, tỉnh B; Chỗ ở: Tổ 29, khu vực 6, phường Đ, Tp. Q, tỉnh B; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 8/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con bà: Ma Thị Ngọc X, sinh năm 1985; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 30/12/2021, bị Công an P. Đồng Đa, Tp. Quy Nhơn xử phạt hành chính hình thức Cảnh cáo về hành vi “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa:

Bà Lê Tôn Nữ Kim Yên – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bình Định bào chữa cho bị cáo Ma Tuấn P là người dưới 18 tuổi do trung tâm cử. Có mặt

Người đại diện hợp pháp cho bị cáo dưới 18 tuổi: Bà Ma Thị Ngọc X, sinh năm 1985 là mẹ ruột của bị cáo Ma Tuấn P. Người đại diện cho gia đình bị cáo P có bà Ma Thị Ngọc Z (bà ngoại bị cáo P); Nơi cư trú: Tổ 29, khu vực 6, phường Đ, Tp. Q, tỉnh B. Bà Z có mặt

- Bị hại:

Anh Nguyễn Minh T, sinh năm 1994; Nơi cư trú: Tổ 2B, KV1 phường Đồng Đa, Tp. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định. Có mặt

- Người tham gia tố tụng khác: Anh Nguyễn Văn L, anh Lê Quang V.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 27/12/2022, Ma Tuấn P cùng Lê Quang V (sinh năm: 2003; trú: Tổ 3, KV 1, phường Đ, Tp. Q) đến nhà của Lê Quang D (là anh ruột V) tại Tổ 3, KV1, phường Đ, Tp. Q. Sau đó, D lái xe mô tô chở Nguyễn Minh T (sinh năm: 1994; trú: Tổ 2B, KV 1, phường Đ, Tp. Q), Nguyễn Văn L (sinh năm: 1979; trú: Tổ 8, KV 2, phường Đ, Tp. Q) về nhà D nhập. Sau đó, có vợ chồng anh Đinh Gia B (sinh năm: 1995; trú: Tổ 2B, KV 1, phường Đ, Tp. Q) qua nhà D nhập cùng. Đến khoảng 23 giờ 00 phút cùng ngày, vợ chồng B về trước, V vào phòng ngủ để nằm. Đến khoảng 01 giờ 00 phút ngày 28/12/2022, chỉ còn P, D, T2 và T ngồi nhập ở phòng khách. Lúc này, anh T đã say nên bắt đầu nói chuyện ồn ào, to tiếng. D nói anh T nói nhỏ lại chứ ảnh hưởng người trong nhà và hàng xóm nhưng anh T vẫn tiếp tục to tiếng. D bức tức nên nói P kéo anh T ra phía trước nhà D để nói chuyện. Tại đây, D hỏi anh T: “Mày thích ồn ào không?” rồi dùng tay, chân đánh vào người anh T thì anh T

dùng tay đỡ. D nói P giữ anh T lại thì P đứng sau lưng anh T và dùng 02 tay giữ 02 tay anh T ra sau lưng. D dùng tay đánh nhiều cái vào người anh T nên anh T ngồi xuống nền đất và vùng vẫy. P dùng chân đạp vào ngực anh T 01 cái. Sau đó, D cầm 01 đoạn tre (dạng hình trụ tròn, thẳng, dài 87cm, đường kính là 04cm) ở gần đó rồi đánh nhiều cái vào hai bên chân trái, phải, hai bên cẳng tay rồi chọt cây vào ngực anh T 01 cái. D có ném đoạn tre xuống đất bảo P đánh anh T thì P cầm đoạn tre trên đánh vào lưng anh T 01 cái, D lấy đoạn tre trên tiếp tục đánh vào 02 chân của anh T. Lúc này, anh T nằm ngửa ra nền đất. D thấy vậy nên nói P đỡ anh T vào nhà nằm nghỉ còn D vào nhà trước. P, D, T và T2 cùng vào nhà rồi nằm ngủ trên nệm trong phòng khách. Khoảng 06 giờ 00 cùng ngày, anh T ngủ dậy rồi nhờ T2 dẫn về nhà còn P và D vẫn còn nằm ngủ. Sau đó, anh T đã trình báo Công an P. Đống Đa, Tp. Quy Nhơn sự việc trên. Ngày 10/01/2023, Nguyễn Minh T có đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự.

Hậu quả: Anh Nguyễn Minh T bị đa chấn thương phần mềm, vỡ xương bánh chè trái và được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Định vào ngày 28/12/2022 đến ngày 29/12/2022 xuất viện.

Ngày 27/3/2023, Trung tâm Pháp y tỉnh Bình Định kết luận giám định pháp y về thương tích số 81/KLTTCT-PYBD kết luận:

- Chấn thương sung nề, bầm tím đau nhức các vị trí: vùng ngực; cẳng tay hai bên; đùi trái; cẳng chân phải. Không tổn thương xương đã điều trị. Hiện các vùng trên không có dấu vết và di chứng. Tỷ lệ: 0%.

- Chấn thương gây đau, sung nề, biến dạng, mất cơ năng gối trái, vỡ xương bánh chè trái đã cố định bột. Hiện vùng gối trái không có dấu vết, vận động gối trái trong giới hạn bình thường. Tỷ lệ: 03%

Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của Nguyễn Minh T là 03%.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Quy Nhơn tạm giữ: 01 đoạn cây tre, dạng hình trụ tròn, thẳng, dài 87cm, đường kính là 04cm; một phần đầu bị vỡ.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Ma Tuấn P đã bồi thường cho bị hại Nguyễn Minh T số tiền 3.000.000 đồng, anh T không yêu cầu bồi thường gì thêm và có đơn rút yêu cầu khởi tố bị can đối với Ma Tuấn P.

Anh Nguyễn Minh T yêu cầu bị cáo Lê Quang D bồi thường số tiền 7.000.000 đồng (Trong đó: Chi phí điều trị 1.500.000đồng, ngày công lao động $10 \times 300.000\text{đồng/ngày} = 3.000.000\text{đồng}$, chi phí bồi dưỡng sức khỏe 2.500.000đồng). Bị cáo Lê Quang D chưa bồi thường.

Tại bản cáo trạng số 145/CT-VKSQN ngày 15/8/2023 Viện kiểm sát nhân dân Tp. Quy Nhơn truy tố các bị cáo Lê Quang D, Ma Tuấn P về tội: “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Các bị cáo Lê Quang D, Ma Tuấn P thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã truy tố. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo và đề nghị HĐXX:

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h, o khoản 1 Điều 52, Điều 58 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lê Quang D từ 18 tháng đến 24 tháng tù

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58, Điều 65, Điều 91, Điều 101 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Ma Tuấn P từ 06 tháng đến 09 tháng tù cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Lê Quang D có nghĩa vụ bồi thường cho anh Nguyễn Minh T số tiền 7.000.000 đồng.

Anh Nguyễn Minh T không yêu cầu bị cáo Ma Tuấn P bồi thường gì thêm nên không xem xét giải quyết.

Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 đoạn cây tre, dạng hình trụ tròn, thẳng, dài 87cm, đường kính là 04cm; một phần đầu bị vỡ là công cụ các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội

Trợ giúp viên pháp lý bà Lê Tôn Nữ Kim Yến bào chữa cho bị cáo Ma Tuấn P và bị cáo tự bào chữa: Thống nhất với tội danh mà Viện kiểm sát nhân dân Tp. Quy Nhơn đã truy tố bị cáo, mong HĐXX xem xét, bị cáo phạm tội ở tuổi chưa thành niên nên nhận thức về pháp luật và xã hội của bị cáo rất hạn chế, gia đình có hoàn cảnh khó khăn. Bị cáo có nhân thân tốt, trước đây chưa vi phạm gì, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đề nghị HĐXX áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134, điểm b, i, g, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 91, 101, Điều 65 của Bộ luật hình sự, đề nghị HĐXX xử phạt Ma Tuấn P 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

Kiểm sát viên tranh luận với người bào chữa của bị cáo Ma Tuấn P: Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, không có tài liệu và chứng cứ nào chứng minh bị cáo P phạm tội vì hoàn cảnh khó khăn đặc biệt khó khăn. Do đó, người bào chữa đề nghị áp dụng điểm g khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự là không có căn cứ.

- Bị cáo tự bào chữa: Các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, không bào chữa.

- Bị cáo nói lời sau cùng: Các bị cáo xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Quy Nhơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quy Nhơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xuất phát từ mâu thuẫn trong lúc ăn nhậu, do không kiềm chế được bản thân, vào khoảng 01 giờ 00 phút ngày 28/12/2022, tại Tổ 3, khu vực 1, phường Đống Đa, Tp. Quy Nhơn (nhà bị cáo Lê Quang D), bị cáo Lê Quang D cùng với bị cáo Ma Tuấn P đã dùng tay, chân đánh nhiều cái vào người anh Nguyễn Minh T. Không dừng lại ở đó, bị cáo D và bị cáo P tiếp tục dùng đoạn cây tre là hung khí nguy hiểm đánh nhiều cái vào chân, tay và người anh T gây thương tích cho anh T, với tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 3%.

Các bị cáo có đầy đủ sức khỏe, trình độ học vấn nhất định, đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi của mình nên phải biết sức khỏe của con người được pháp luật bảo hộ, mọi hành vi xâm hại đều bị xử lý nghiêm minh, nhưng với ý thức xem thường pháp luật, sức khỏe của người khác, chỉ vì mâu thuẫn nhỏ nhặt các bị cáo đã dùng tay, chân và đoạn cây xe là hung khí nguy hiểm đánh vào chân, tay và người anh Nguyễn Minh T gây thương tích với tỷ lệ thương tật 3%. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân Tp. Quy Nhơn truy tố các bị cáo Lê Quang D, Ma Tuấn P về tội “Cố ý gây thương tích” với tình tiết “Dùng hung khí nguy hiểm” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng tội.

[3] Trong vụ án có 02 bị cáo tham gia với vai trò đồng phạm giản đơn, cùng thực hiện hành vi phạm tội, xét vai trò của từng bị cáo thì thấy rằng:

Đối với bị cáo Lê Quang D: Do bức tức trong lúc ăn nhậu anh Nguyễn Minh T nói chuyện ồn ào và to tiếng, do không kiềm chế được bản thân, bị cáo đã trực tiếp dùng tay, chân và đoạn cây tre đánh nhiều cái vào tay, chân và người anh T gây thương tích nên phải xử phạt tương xứng với hành vi của bị cáo đã gây ra.

Đối với bị cáo Ma Tuấn P: Bị cáo không có mâu thuẫn gì với anh T, lẽ ra khi nghe bị cáo D nói nắm tay anh T lại, bị cáo can ngăn mới phải, nhưng vì hung hãn bị cáo đã dùng chân và đoạn cây đánh vào người anh T, do đó phải xử phạt tương xứng với hành vi của bị cáo đã gây ra.

[4] Hành vi do các bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của người khác, gây mất trật tự trị an ở địa phương nên phải xử phạt nghiêm mới có tác dụng giáo dục đối với các bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của các bị cáo thì thấy: Bị cáo Lê Quang D, bị đưa ra xét xử về tội “Trộm cắp tài sản” chưa xóa án tích tiếp tục phạm tội do lỗi cố ý nên bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng “Tái phạm”, “xúi dục người dưới 18 tuổi phạm tội” được quy định tại điểm h, o khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Ma Tuấn P phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Trong quá trình điều tra, tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải (bị cáo D chỉ thành khẩn khai báo), bị cáo P đã bồi thường cho bị hại để khắc phục hậu quả, bị hại có đơn xin rút yêu cầu khởi tố bị can đối với bị cáo Ma Tuấn P và xin giảm nhẹ hình phạt đối với các bị cáo, đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo P có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà xử phạt bị cáo hình phạt tù có điều kiện cũng đủ cải tạo, giáo dục bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra bị cáo Ma Tuấn P đã bồi thường cho anh Nguyễn Minh T số tiền 3.000.000đồng, anh T không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Anh Nguyễn Minh T yêu cầu bị cáo Lê Quang D bồi thường số tiền 7.000.000 đồng (Trong đó: Chi phí điều trị 1.500.000đồng, ngày công lao động $10 \times 300.000\text{đồng/ngày} = 3.000.000\text{đồng}$, chi phí bồi dưỡng sức khỏe 2.500.000đồng). Tại phiên tòa bị cáo D đồng ý bồi thường cho bị hại nên buộc bị cáo D phải bồi thường số tiền 7.000.000 đồng.

[6] Xử lý vật chứng: Trong quá trình điều tra đã thu giữ 01 đoạn cây tre do các bị cáo sử dụng để gây án. Xét thấy đoạn cây tre không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo bị kết án về tội: “Cố ý gây thương tích” và có nghĩa vụ bồi thường nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[8] Xét lời bào chữa của Trợ giúp viên pháp lý cho bị cáo Ma Tuấn P được Hội đồng xét xử xem xét đầy đủ, toàn diện. Hội đồng xét xử, sẽ cân nhắc khi áp dụng mức hình phạt đối với bị cáo.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 134, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h, o khoản 1 Điều 52, Điều 58 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Lê Quang D;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 134, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58, Điều 65 Điều 91, 101 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Ma Tuấn P;

Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584 và Điều 590 Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a, c khoản 1 Điều 23, Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Lê Quang D, Ma Tuấn P phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

2. Về hình phạt:

2.1 Xử phạt bị cáo Lê Quang D 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 18/6/2023.

2.2 Xử phạt bị cáo Ma Tuấn P 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 07/9/2023.

Giao bị cáo Ma Tuấn P cho UBND phường Đồng Đa, Tp. Quy Nhơn giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo có thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Trách nhiệm dân sự:

Buộc bị cáo Lê Quang D phải có nghĩa vụ bồi thường cho anh Nguyễn Minh T số tiền 7.000.000 đồng (bảy triệu đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được quyền yêu cầu bồi thường, hoàn trả có đơn yêu cầu thi hành án mà người có nghĩa vụ phải thi hành không trả hoặc trả không đầy đủ thì còn phải chịu tiền lãi với mức lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự trên số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả.

4. Xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) đoạn cây tre dạng hình trụ tròn, thẳng, dài 87cm, đường kính là 04cm, một phần đầu bị vỡ.

Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 16/8/2023 của Chi cục thi hành án dân sự TP. Quy Nhơn.

5. Án phí: Buộc các bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo D phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

6. Quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện hợp pháp bị cáo, trợ giúp viên pháp lý, bị hại có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.0

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND Tp. Quy Nhơn;
- Chi cục THADS Tp. Quy Nhơn;
- CQ CSĐT CA Tp. Quy Nhơn;
- Đội ĐTTH CA Tp. Quy Nhơn;
- Đương sự;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà

Nguyễn Thị Diễm